

*

Số 333 - BC/HU

BÁO CÁO

Tình hình thực hiện nhiệm vụ quý I năm 2024
và phương hướng, nhiệm vụ quý II năm 2024

I. TÌNH HÌNH THỰC HIỆN NHIỆM VỤ QUÝ I NĂM 2024

1. Kết quả đạt được trên các lĩnh vực:

Thực hiện Nghị quyết số 09-NQ/HU, ngày 05/12/2023 của Huyện ủy về mục tiêu, nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm quốc phòng - an ninh, xây dựng Đảng - hệ thống chính trị năm 2024 trong điều kiện kinh tế - xã hội huyện còn gặp nhiều khó khăn, thách thức; song với sự lãnh đạo, chỉ đạo tập trung, quyết liệt, sát với tình hình thực tế của Huyện ủy, Ban Thường vụ Huyện ủy và chính quyền, sự ủng hộ, tin tưởng của nhân dân các dân tộc trong huyện nên đạt được những kết quả tích cực:

1.1. Về lĩnh vực kinh tế:

a. Sản xuất nông nghiệp, lâm nghiệp và nông thôn mới:

- Sản xuất nông nghiệp: Tập trung chỉ đạo sản xuất vụ Đông Xuân; chuyển đổi giống cây trồng, vật nuôi phù hợp với tiềm năng, lợi thế của từng tiểu vùng. Tăng cường các biện pháp kiểm tra, giám sát và chủ động các phương án phòng chống hạn, dịch bệnh, đảm bảo ổn định sản xuất nông nghiệp. Đến nay, tổng diện tích gieo trồng ước thực hiện 1.062 ha đạt 97% so với Kế hoạch, tăng 1,9% so với cùng kỳ⁽¹⁾, trong đó chủ yếu là lúa, ngô và rau đậu thực phẩm các loại; các loại cây trồng đang sinh trưởng phát triển tốt, không xảy ra dịch bệnh.

+ Hiện nay, một số diện tích gieo trồng vụ Đông xuân đã cho thu hoạch, chủ yếu là hoa với diện tích 30 ha, năng suất 161 tạ/ha với tổng sản lượng ước đạt 483 tấn bằng 25% so với Kế hoạch, tăng 6,6% so với cùng kỳ; đồng thời, một số địa phương đã bắt đầu làm đất chuẩn bị vụ hè thu, đến nay thực hiện được 275,4 ha, đạt 33% so với kế hoạch.

+ Diện tích sản xuất nông nghiệp theo hướng ứng dụng CNC 960,9 ha (tăng thêm 141,2 ha so với cùng kỳ năm 2023), trong đó: diện tích nhà kính 28,9

⁽¹⁾ Trong đó: Cây lương thực 870 ha đạt 100% so với Kế hoạch, tăng 0,9% so với cùng kỳ; Cây tinh bột lấy củ 05 ha đạt 62,5% so với Kế hoạch, bằng 83,3% so với cùng kỳ; Rau, đậu thực phẩm 110 ha đạt 91,7% so với Kế hoạch, bằng 95,7% so với cùng kỳ; Đậu công nghiệp các loại 70 ha đạt 77,8% so với Kế hoạch, tăng 55,6% so với cùng kỳ; hoa 07 ha đạt 100% so với Kế hoạch, bằng 93,3% so với cùng kỳ.

ha (tăng thêm 2,5 ha so với cùng kỳ năm 2023), chủ yếu trồng rau, hoa khu vực Phi Liêng và Đạ K’Nàng; 35ha đất sản xuất nông nghiệp theo hướng hữu cơ; diện tích sản xuất theo tiêu chuẩn VietGAP trên 123 ha.

+ Phát triển chuỗi liên kết và sản phẩm OCOP: Toàn huyện có 15 chuỗi liên kết trong sản xuất và tiêu thụ sản phẩm nông sản (tăng 04 chuỗi so với cùng kỳ năm 2023), với trên 900 hộ tham gia, sản lượng nông sản qua chuỗi trên 10.000 tấn; trong đó có một số chuỗi hoạt động tương đối hiệu quả và đang mở rộng các liên kết như: Chuỗi dâu tằm Duy Phương xã Đạ Rsal, chuỗi rau hoa công nghệ cao Đạ K’Nàng, chuỗi sản xuất rau thương phẩm Phi Liêng.... Sản phẩm OCOP: Có 18 sản phẩm được công nhận (tăng 12 sản phẩm so với cùng kỳ năm 2023).

- *Chăn nuôi*: Chỉ đạo các ngành chức năng thực hiện các biện pháp phòng, chống dịch bệnh cho đàn gia súc, gia cầm; do đó, trong thời gian qua, trên địa bàn huyện không có dịch bệnh xảy ra. Nhiều hộ nông dân đã mạnh dạn đổi mới cơ cấu con vật nuôi, mở rộng quy mô, đầu tư để tăng đàn; tổng đàn gia súc là 10.589 con⁽²⁾; đàn gia cầm: 135 nghìn con, đạt 91,2% kế hoạch; Ong mật: toàn huyện có 760 đàn (thùng) ong mật, chủ yếu nuôi dưới vườn cà phê. Diện tích thủy sản 175 ha, trong đó diện tích nuôi cá nước lạnh trên 9,7 ha (*Chủ yếu nuôi cá Tầm tập trung ở Rô Men, Đạ Tông, Đạ Long và Liêng S’rôn*).

- *Lâm nghiệp*: Do sự biến đổi phức tạp của thời tiết nên ngay từ đầu mùa khô, các Huyện ủy, Ban Thường vụ Huyện ủy, Thường trực Huyện ủy đã lãnh đạo, chỉ đạo UBND huyện tăng cường chỉ đạo thực hiện tốt công tác quản lý bảo vệ rừng, phòng cháy, chữa cháy rừng; thường xuyên kiểm tra, giám sát về phòng cháy, chữa cháy rừng, tuyệt đối không được chủ quan, lơ là, mất cảnh giác; phân công lực lượng ứng trực 24/24 giờ trong suốt mùa khô và các ngày nắng nóng, kịp thời phát hiện và xử lý ngay khi có vấn đề phát sinh; đồng thời, tổ chức tuyên truyền sâu rộng Luật Bảo vệ và Phát triển rừng.

Quý I/2024 (tính đến ngày 21/3/2024), trên địa bàn huyện xảy ra 03 vụ vi phạm Luật Lâm nghiệp, diện tích thiệt hại do phá rừng 17.282m², lâm sản thiệt hại 15,32 m³. So sánh với cùng kỳ năm 2023: số vụ vi phạm giảm 05 vụ (giảm 62,5%), diện tích rừng thiệt hại giảm 30.958m² (tương ứng giảm 64,17%); khối lượng lâm sản thiệt hại giảm 304,06m³ (tương ứng với giảm 95,2%). Kết quả xử lý: xử lý hình sự 02 vụ; xử lý hành chính 01 vụ. Tổ chức giải tỏa được 47,76 ha/124 vị trí³.

⁽²⁾ Trong đó: trâu 173 con, đạt 100% kế hoạch, bằng 68,11% so với cùng kỳ; bò 6.181 con, đạt 95,1% kế hoạch, tăng 8,5% so với cùng kỳ; heo 16.987 con, tăng 7,5% kế hoạch, tăng 21% so với cùng kỳ; dê 835 con, đạt 96,9% kế hoạch, tăng 79,7% so với cùng kỳ.

³ Trong đó: Ban QLRRPH Sêrêpôk giải tỏa được 34,98 ha/70 vị trí, Ban QLRRPH Phi Liêng giải tỏa được 12,78 ha/54 vị trí). Hiện trạng trước khi giải tỏa là cà phê, Mac ca, Sầu riêng,... trồng từ năm 2021 đến 2023.

Tổng kết 10 năm thực hiện Nghị quyết số 30-NQ/TW, ngày 12/3/2013 của Bộ Chính trị “*Về tiếp tục sắp xếp, đổi mới và phát triển, nâng cao hiệu quả hoạt động của công ty nông, lâm nghiệp*”.

- *Chương trình xây dựng nông thôn mới*: Ban Thường vụ Huyện ủy đã tổ chức Hội nghị Huyện ủy lần thứ 23 và ban hành Kế hoạch số 148-KH/HU về lãnh đạo thực hiện Chương trình MTQG giảm nghèo bền vững năm 2024; Kế hoạch số 149-KH/HU về lãnh đạo thực hiện Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới năm 2024 để lãnh đạo, chỉ đạo ngay từ những ngày đầu năm. Chỉ đạo vận dụng hiệu quả, linh hoạt nguồn đầu tư từ Ngân sách Nhà nước; đồng thời, lồng ghép tốt nguồn vốn thực hiện 03 Chương trình mục tiêu quốc gia và nguồn từ xã hội hóa để đảm bảo hoàn thành các mục tiêu, nhiệm vụ đề ra. Trong đó: Ưu tiên nguồn lực cho 02 xã Đa Long và Liêng Srônh để hoàn thành các mục tiêu chỉ xã Nông thôn mới vào cuối năm 2024.

b. Về công nghiệp, giao thông vận tải, thương mại - dịch vụ:

- Giá trị sản xuất ngành công nghiệp (*tính theo giá hiện hành*) ước đạt 135.985,4 triệu đồng, bằng 25,4% so với kế hoạch và tăng 5,8% so với cùng kỳ. Một số ngành: sửa chữa máy nông nghiệp, hoạt động chế biến nông sản, cơ khí...tăng mạnh về số lượng.

- Giao thông vận tải đáp ứng tốt nhu cầu đi lại của nhân dân, nhất là trong đợt cao điểm trước, trong và sau tết Nguyên đán; tổng doanh thu vận tải quý I/2024 ước đạt 90.438,2 triệu đồng, bằng 30,3% so với kế hoạch và tăng 15,8% so với cùng kỳ. Số lượng hành khách đi lại ước đạt 190,4 nghìn lượt người, tăng 15% so với cùng kỳ; vận chuyển hàng hoá ước đạt 221 ngàn tấn, tăng 16% so với cùng kỳ.

- Các hoạt động về thương mại - dịch vụ những tháng đầu năm và dịp tết Nguyên Đán 2024 diễn ra khá sôi nổi, các loại hàng hoá phong phú, đa dạng, giá cả ổn định. Công tác kiểm tra vệ sinh an toàn thực phẩm, phòng chống hàng giả - gian lận thương mại được triển khai thực hiện kịp thời.

c. Xây dựng cơ bản: Tổng kế hoạch các nguồn vốn đầu tư công năm 2024 là 234.892 triệu đồng, đầu tư 126 công trình, dự án (*trong đó: 04 công trình thu hồi vốn ứng trước, 73 công trình chuyển tiếp và 49 công trình khởi công mới*). Tính đến ngày 15/3/2024, giải ngân được 45.916,39 triệu đồng, đạt tỷ lệ 19,6% kế hoạch (*so với cùng kỳ 2023, tỉ lệ giải ngân cao hơn 15,35%*). Ban Thường vụ Huyện ủy đã chỉ đạo Ủy ban nhân dân huyện yêu cầu các chủ đầu tư, đơn vị thi công thực hiện quyết toán các công trình thuộc kế hoạch vốn năm 2023; đồng thời, tập trung hoàn chỉnh các thủ tục và khởi công mới các công trình theo tiến độ.

d. Tình hình triển khai thực hiện các dự án, công trình trọng điểm của huyện và các công trình, dự án theo Nghị quyết số 07-NQ/TU của Ban Thường vụ Tỉnh ủy.

Ngày 06/3/2024, Ban Chỉ đạo thực hiện các công trình trọng điểm huyện đã tổ chức họp đánh giá tình hình triển khai thực hiện các dự án, công trình trọng điểm của huyện. Đến nay, tiến độ thực hiện một số dự án, công trình có chuyển biến tích cực, như:

- 08 công trình trọng điểm giai đoạn 2015-2020 tiếp tục triển khai giai đoạn 2020-2025. Đến nay, có 04 công trình, dự án hoàn thành bàn giao đưa vào sử dụng; còn 04 công trình, dự án đang tiếp tục triển khai thực hiện (*trong đó có 02 dự án thu hút đầu tư*).

- 18 công trình ưu tiên đầu tư từ nguồn vốn nhà nước giai đoạn 2021-2025 theo Nghị quyết số 07-NQ/TU của Ban Thường vụ Tỉnh ủy: Đến nay, có 10 dự án đang triển khai; dự kiến năm 2024, có 03 công trình hoàn thành đưa vào sử dụng và 07 dự án đang tiếp tục triển khai thực hiện. Còn lại 08 công trình, dự án đã lập và nộp hồ sơ đề xuất chủ trương đầu tư, nhưng chưa được thẩm định, phê duyệt chủ trương đầu tư.

(Có phụ lục kèm theo)

e. Thu, chi ngân sách và hoạt động tín dụng:

- Tổng thu ngân sách nhà nước đến ngày 21/3/2024 đạt 34.696 triệu đồng, đạt 29% kế hoạch pháp lệnh; trong đó: Số huyện thu trên địa bàn là: 18.264 triệu đồng, đạt 23% kế hoạch pháp lệnh (*Thuế, phí là: 9.293 triệu đồng, đạt 25%; thu tiền sử dụng đất, thuê đất là: 7.324 triệu đồng, đạt 21%; thu khác ngân sách là: 1.646 triệu đồng, đạt 21%*).

- Chi ngân sách địa phương: Đến ngày 15/3/2024 đạt 138.512,702 triệu đồng. Ước đến 31/3/2024, đạt 181.695,785/518.892 triệu đồng, bằng 35,02% so với kế hoạch. Các khoản chi đảm bảo đúng chế độ, đúng Luật ngân sách.

- Hoạt động tín dụng: Đã được các ngân hàng triển khai ngay từ những ngày đầu năm, đáp ứng tốt nhu cầu đầu tư phát triển sản xuất của nhân dân. 3 tháng đầu năm, tổng doanh số cho vay của Ngân hàng Nông nghiệp & PTNT huyện và Ngân hàng Chính sách xã hội huyện là 537.674 triệu đồng; tổng dư nợ đạt 2.044.388 triệu đồng.

f. Về quản lý đất đai và tài nguyên khoáng sản: Công tác quản lý đất đai và tài nguyên, khoáng sản được quan tâm chỉ đạo ngay từ những ngày đầu năm. Trong quý I/2024, toàn huyện cấp được 164 giấy CNQSD đất với diện tích 63,14 ha, giải quyết 95 hồ sơ chuyển mục đích sử dụng đất với diện tích 1,7849 ha; giải quyết 26 hồ sơ xin san lấp mặt bằng, trong đó diện tích xin san lấp mặt bằng để xây dựng

nhà ở là 3.050 m²; diện tích xin san gạt mặt bằng cải tạo đất để sản xuất nông nghiệp là 89.874,8 m²; dính chính 07 giấy CNQSD đất, thu hồi 14 giấy CNQSD đất.

g. Công tác quy hoạch, xây dựng: Chỉ đạo tiến hành công tác lập quy hoạch, đảm bảo theo quy định. Tiếp tục hoàn thiện đồ án Quy hoạch chung Thị trấn Đạ Rsal (dự kiến) và Quy hoạch chung thị trấn Bằng Lũng trình thẩm định, phê duyệt. Siết chặt công tác quản lý trật tự xây dựng và quản lý, bảo vệ hành lang an toàn đường bộ; kiểm tra, rà soát xử lý tình trạng lấn chiếm lòng lề đường trái phép để kinh doanh, buôn bán tại dọc các tuyến đường thuộc phạm vi quản lý, đồng thời quản lý chặt chẽ không để phát sinh sai phạm. Trong quý I/2024, phê duyệt 61 hồ sơ công trình.

1.2. Lĩnh vực văn hoá - xã hội:

- Văn hoá, văn nghệ, thể thao, truyền thanh-truyền hình: Hoạt động văn hoá, văn nghệ, thể dục, thể thao diễn ra khá sôi nổi mừng Đảng, mừng Xuân; kỷ niệm 94 năm ngày thành lập Đảng (03/2), 114 năm Ngày Quốc tế phụ nữ (8/3), 93 năm ngày thành lập Đoàn thanh niên cộng sản Hồ Chí Minh (26/3) ... Công tác bảo tồn và phát huy di sản văn hóa dân tộc được quan tâm. Trong quý I, phối hợp Sở Văn hoá, Thể thao và Du lịch tổ chức ra mắt câu lạc bộ cồng chiêng thôn Liêng Trang 1, xã Đạ Tông và phục dựng Lễ hội Nhô Dong (*cúng Thần Mưa*) của đồng bào dân tộc K'ho - xã Đạ Long; cử 03 nghệ nhân tham gia lớp truyền dạy chỉnh cồng chiêng dân tộc K'ho, Chu ru, Mạ,... Duy trì phong trào thể dục, thể thao quần chúng; cơ bản đáp ứng nhu cầu vui chơi, giải trí và đời sống tinh thần của nhân dân địa phương; tham gia Hội thao ngành văn hóa năm 2024 đạt giải nhất toàn đoàn.

Tổ chức hội nghị tổng kết 10 năm thực hiện Nghị quyết số 33-NQ/TW, ngày 09/6/2014 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa XI) “*Về xây dựng và phát triển văn hóa, con người Việt Nam đáp ứng yêu cầu phát triển bền vững đất nước*”.

Chỉ đạo Ủy ban nhân huyện ban hành Kế hoạch 28/KH-UBND ngày 01/02/2024 về việc tổ chức các hoạt động tuyên truyền kỷ niệm các ngày lễ lớn và sự kiện lịch sử quan trọng trong năm 2024; Kế hoạch số 47/KH-UBND về việc tổ chức các hoạt động kỷ niệm 20 năm ngày thành lập huyện; yêu cầu mỗi cơ quan, đơn vị, địa phương đăng ký 01 công trình, 01 phần việc cụ thể tham gia hưởng ứng chào mừng Kỷ niệm 20 năm Ngày thành lập huyện.

- Thông tin - truyền thông và bưu chính viễn thông: Bảo đảm thông tin liên lạc phục vụ công tác chỉ đạo, điều hành. Tích cực triển khai chuyển đổi số theo yêu cầu đề ra. Công tác bảo đảm an toàn thông tin và an ninh mạng được triển khai thực hiện tốt, xử lý kịp thời các thông tin sai sự thật, chống phá, xâm phạm lợi ích của Đảng, Nhà nước và Nhân dân. Mạng bưu chính viễn thông hoạt

động ổn định, thông suốt, chất lượng dịch vụ đảm bảo, không để xảy ra tình trạng mất an toàn thông tin

- **Giáo dục và Đào tạo:** Tiếp tục quan tâm đầu tư cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy và học; duy trì các trường đạt chuẩn, đầu tư xây dựng các tiêu chí phấn đấu đạt chuẩn theo lộ trình. Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra, chấn chỉnh đội ngũ quản lý giáo dục, giáo viên ở các cấp học, bậc học. Hoàn thành tổ chức Kỳ thi học sinh giỏi cấp huyện, kết quả chọn được 45/97 em; tham dự hội khỏe phù đổng cấp tỉnh với thành tích 14 giải (*02 huy chương vàng 01 huy chương bạc và 11 huy chương đồng*). Trong quý I/2024, Có thêm 02 trường được công nhận trường đạt chuẩn quốc gia, nâng tổng số trường chuẩn lên 31/36 trường; tham gia cuộc thi Khoa học - Kỹ thuật cấp quốc gia học sinh trung học, năm học 2023 - 2024 đạt giải nhất.

- **Y tế:** Phối hợp chặt chẽ với các ngành, các cấp chủ động triển khai tốt công tác y tế dự phòng; đẩy mạnh tuyên truyền, giáo dục và tăng cường kiểm tra, giám sát việc thực hiện các biện pháp phòng chống dịch, đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm; xử lý kịp thời khi có vụ việc phát sinh; do đó, 3 tháng đầu năm trên địa bàn huyện không có dịch bệnh lớn xảy ra. Tiếp tục thực hiện công tác tiêm chủng mở rộng cho trẻ dưới 01 tuổi và các chương trình tiêm chủng khác⁽⁴⁾. Công tác Dân số-Kế hoạch hóa gia đình được quan tâm chỉ đạo.

Tổng kết 15 năm thực hiện Chỉ thị số 38-CT/TW, ngày 07/9/2009 của Ban Bí thư “*Về đẩy mạnh công tác bảo hiểm y tế trong tình hình mới*”.

- **Thực hiện chính sách an sinh xã hội:** Chỉ đạo giải quyết kịp thời các chế độ chính sách ưu đãi cho các đối tượng thụ hưởng theo quy định hiện hành của Nhà nước. Huy động từ nguồn lực của Nhà nước và xã hội hóa chăm lo cho các đối tượng, gia đình chính sách, hộ nghèo, hộ cận nghèo, gia đình thương bệnh binh, gia đình liệt sỹ và đối tượng bảo trợ xã hội trong dịp tết Nguyên đán Giáp Thìn được thực hiện kịp thời, đúng đối tượng, với tổng số tiền 5.993.175.000đ/11.658 lượt người⁵.

1.3. Lĩnh vực nội chính, quốc phòng - an ninh:

⁽⁴⁾ Trong quý I.2024, đã tổ chức khám, chữa bệnh cho 13.910 lượt người, điều trị cho 1.083 bệnh nhân, trong đó điều trị nội trú 987 bệnh nhân; điều trị ngoại trú 96 bệnh nhân. Đã tổ chức kiểm tra 30 cơ sở dịch vụ thương mại, thực phẩm, qua kiểm tra có các cơ sở thực hiện tốt các quy định về công tác vệ sinh an toàn thực phẩm

⁵ Trong đó: Trích từ Quỹ Vì người nghèo các cấp: Tổng là 710.000.000đ/1.400 lượt người; Trong đó Quỹ Vì Người nghèo cấp tỉnh trích 200.000.000đ/380 lượt người; cấp huyện trích 310.000.000đ/620 lượt người; Quỹ Vì người nghèo cấp xã trích 200.000.000đ/400 lượt người
- Nguồn vận động của cấp ủy, chính quyền, MTTQ Việt Nam và các tổ chức thành viên, các cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp, các tổ chức cá nhân từ thiện 2.410.875.000đ/5.986 lượt người. Trong đó: nguồn do cấp ủy, chính quyền, MTTQ Việt Nam và các tổ chức thành viên 1.532.275.000đ/3.857 lượt người; nguồn của các tổ chức tôn giáo, doanh nghiệp, cá nhân từ thiện 878.600.000đ/2.129 lượt người
- Nguồn kinh phí do Nhà nước cấp là 2.872.300.000đ/4.272 lượt người; trong đó: người có uy tín trong đồng bào dân tộc thiểu số 26.000.000đ/52 vị; người có công và hưu trí 552.280.000đ/809 lượt người; bảo trợ xã hội 686.400.000đ/1.144 lượt người; hộ nghèo, hộ cận nghèo 1.145.400.000đ/1.701 hộ; trợ cấp thiếu đói 263.520.000đ/208 hộ; chúc thọ người cao tuổi 142.000.000đ/267 cụ; thăm các cụ 40,45,50,55 tuổi đang 31.700.000đ/41 đảng viên; thăm các bệnh nhân nằm điều trị tại bệnh viện 25.000.000đ/50 bệnh nhân.

- Lãnh đạo, chỉ đạo triển khai thực hiện tốt các nhiệm vụ quốc phòng - an ninh tại địa phương; chỉ đạo các lực lượng duy trì nghiêm túc chế độ trực sẵn sàng chiến đấu, sẵn sàng phương tiện, lực lượng tham gia xử lý các tình huống. Công tác giáo dục, nâng cao ý thức cảnh giác trước âm mưu, thủ đoạn của các thế lực thù địch được tăng cường. Tổ chức việc tuyển chọn, gọi công dân nhập ngũ, Hội trại tòng quân theo đúng quy định, đảm bảo chất lượng và đúng chỉ tiêu cấp trên giao.

- Lãnh đạo, chỉ đạo các cơ quan chức năng chủ động nắm tình hình, triển khai các phương án, kế hoạch, biện pháp phòng ngừa, kịp thời phát hiện, đấu tranh phòng, chống các loại tội phạm tại địa phương, đảm bảo cho nhân dân đón Tết, vui Xuân an toàn, lành mạnh. Hoạt động tôn giáo trên địa bàn huyện cơ bản ổn định, đúng tôn chỉ, pháp luật. Đã chỉ đạo đẩy nhanh công tác điều tra một số vụ việc, nhất là liên quan công tác quản lý bảo vệ rừng.

- Công tác tuần tra, kiểm soát, bảo đảm trật tự an toàn giao thông, nhất là trên các tuyến đường trọng yếu được chỉ đạo tăng cường; trong quý I/2024 (*từ ngày 16/12/2023 đến ngày 14/3/2024*), trên địa bàn huyện xảy ra 05 vụ tai nạn giao thông làm 03 người chết và 04 người bị thương, so với 3 tháng đầu năm 2024, số vụ tăng 04 vụ, tăng 400% (05/01 vụ); số người chết tăng 02 người, tăng 200% (03/01 người); số người bị thương 03 người tăng 300% (03/00 vụ); tổ chức tuần tra kiểm soát, phát hiện lập biên bản xử phạt 414 trường hợp vi phạm luật giao thông đường bộ với số tiền xử phạt 650.050 triệu đồng

- Lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện tốt công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo. Trong quý I/2024, tổng số lượt tiếp công dân là 23 lượt, số người được tiếp là 23 người; số vụ việc: 23 vụ (*tiếp lần đầu*); không có đoàn đông người. Đồng chí Bí thư Huyện ủy tiếp công dân định kỳ tại Ban Tiếp công dân của huyện 06 buổi/00 lượt người.

Kết quả tiếp nhận, phân loại, xử lý đơn thư và giải quyết đơn thư: Tổng số đơn: 40 đơn, trong đó: 18 đơn kỳ trước chuyển qua; 22 đơn tiếp nhận trong kỳ; tổng số đơn thuộc thẩm quyền giải quyết là 36 đơn, đã giải quyết dứt điểm 25 đơn, còn 11 đơn đang tiếp tục xem xét, giải quyết.

- Tổng kết 10 năm thực hiện Chỉ thị số 34-CT/TW, ngày 07/4/2014 của Bộ Chính trị "*Về tiếp tục đổi mới công tác thi đua, khen thưởng*" gắn với tổng kết phong trào thi đua yêu nước và công tác khen thưởng của huyện năm 2023.

1.4. Công tác xây dựng Đảng:

a. Công tác chính trị tư tưởng: Tập trung đẩy mạnh công tác tuyên truyền các chủ trương, nghị quyết của Đảng; nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác giáo dục chính trị tư tưởng; chủ động nắm bắt tình hình, kịp thời định hướng tư tưởng,

đấu tranh, phản bác các luận điệu sai trái, xuyên tạc của các thế lực thù địch. Triển khai thực hiện Kết luận số 01-KL/TW của Bộ Chính trị (khóa XIII) tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 05-CT/TW của Bộ Chính trị về đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh. Chỉ đạo củng cố, kiện toàn tổ thư ký BCD 35, củng cố, kiện toàn Ban biên tập Trang thông tin điện tử (Website) khối Đảng.

- Tổng kết 10 năm thực hiện Kết luận số 94-KL/TW, ngày 28/3/2014 của Ban Bí thư (khóa XI) *“Về việc tiếp tục đổi mới việc học tập lý luận chính trị trong hệ thống giáo dục quốc dân”*.

- Lãnh đạo, chỉ đạo, tổ chức học tập, quán triệt và xây dựng kế hoạch thực hiện Nghị quyết 28-NQ/TU, ngày 06/12/2023; Nghị quyết 09-NQ/HU, ngày 05/12/2023 của Huyện ủy; chuyên đề *“học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức và phong cách Hồ Chí Minh”* năm 2024. Đến nay, đã mở 18 lớp, với 2.356 cán bộ, đảng viên tham gia.

- Phối hợp với Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy và Vùng 4 Hải quân tuyên truyền các chủ trương, đường lối, quan điểm của Đảng và chính sách, pháp luật của Nhà nước về biển, đảo Việt Nam tại địa phương (*theo đề xuất tại Kế hoạch số 65-KH/BTGTU, ngày 06/3/2024 của Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy*) tại 03 cụm: Cụm số 01: 03 xã: Đạ M’Rông, Đạ Tông, Đạ Tông; cụm số 2: 03 xã: Đạ Rsal, Rô Men, Liêng Srônh; cụm số 3: 02 xã: Phi Liêng, Đạ K’Nàng. Đối tượng tuyên truyền là cán bộ, đảng viên, Nhân dân, các chức sắc, tín đồ tôn giáo, học sinh....

- Lãnh đạo, chỉ đạo nghiên cứu, biên soạn *“Lịch sử Đảng bộ huyện Đam Rông”* giai đoạn 2004 - 2024 bằng hình ảnh.

b. Công tác tổ chức, cán bộ:

- Đã lãnh đạo, chỉ đạo khắc phục một số khó khăn, hạn chế sau kiểm điểm; các đồng chí Thường trực Huyện ủy, Ủy viên Ban Thường vụ Huyện ủy trực tiếp xuống dự sinh hoạt Đảng và trao quyết định kết nạp đảng viên mới tại các tổ chức đảng; qua đó, kịp thời chấn chỉnh một số sai sót, lúng túng trong sinh hoạt chi bộ, từng bước nâng cao chất lượng sinh hoạt Đảng ở cơ sở. Công tác phát triển đảng được chú trọng; tính đến ngày 20/3/2024, đã kết nạp 20 quần chúng ưu tú vào Đảng, chuyển chính thức 10 đồng chí đảng viên dự bị, nâng tổng số đảng viên là 1.795 đồng chí⁶.

- Chỉ đạo tổ chức Hội nghị tổng kết 5 năm thực hiện Chỉ thị số 35-CT/TW, ngày 30/5/2019 của Bộ Chính trị về Đại hội Đảng các cấp tiến tới Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng. Tổng kết công tác xây dựng Đảng,

⁶Trong đó: Đảng viên khối xã: 1338 đồng chí; Đảng viên đơn vị hành chính sự nghiệp: 457 đồng chí; Đảng viên nữ: 682 đồng chí, đảng viên là người dân tộc: 655 đồng chí, đảng viên là người có đạo: 517 đồng chí.

nhiệm kỳ 2020 -2025 và tổng kết 15 năm thi hành Điều lệ Đảng (2011 -2025). Báo cáo sơ kết 5 năm thực hiện Chỉ thị số 28-CT/TW, ngày 21/01/2019 của Ban Bí thư “*Về nâng cao chất lượng kết nạp đảng viên và rà soát, sàng lọc, đưa những đảng viên không còn đủ tư cách ra khỏi Đảng*”.

- Chỉ đạo xây dựng và ban hành kế hoạch công tác phát triển đảng viên của Đảng bộ năm 2024; kế hoạch khắc phục những hạn chế, khuyết điểm trong công tác xây dựng Đảng và hệ thống chính trị năm 2023; kế hoạch phát triển đảng viên trong học sinh, doanh nghiệp không có vốn Nhà nước và kết luận tiêu chuẩn chính trị phục vụ cho công tác cán bộ và kết nạp đảng viên.

- Lãnh đạo, chỉ đạo rà soát, bổ sung quy hoạch các chức danh cán bộ lãnh đạo, quản lý phục vụ cho Đại hội Đảng các cấp, nhiệm kỳ 2025 - 2030; ban hành quyết định thành lập các tiểu ban phục vụ Đại hội Đảng bộ huyện lần thứ V, nhiệm kỳ 2025 - 2030.

- Công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ luôn được quan tâm chỉ đạo. Cử 03 đồng chí dự tuyển lớp Trung cấp Lý luận chính trị hệ tập trung tại Trường Chính trị tỉnh Lâm Đồng. Mở 01 lớp bồi dưỡng nhận thức về Đảng cho quần chúng ưu tú đợt I/73 học viên.

- Rà soát, thẩm tra, xác minh, kết luận về tiêu chuẩn chính trị phục vụ công tác cán bộ theo quy định. Trong quý I, đã kết luận tiêu chuẩn chính trị đối với 02 trường hợp quy hoạch; thẩm tra, xác minh 02 trường hợp xin kết nạp đảng có vấn đề về lịch sử chính trị.

c. Công tác kiểm tra, giám sát:

Lãnh đạo, chỉ đạo triển khai thực hiện tốt Chương trình Kiểm tra, giám sát năm 2024: Trong quý I, về thực hiện nhiệm vụ kiểm tra, giám sát theo quy định của Điều lệ Đảng: Thực hiện nhiệm vụ kiểm tra đối với 04 tổ chức đảng và 03 đảng viên thuộc diện Ban Thường vụ Huyện ủy quản lý⁷; Ủy ban Kiểm tra Huyện ủy kiểm tra đối với 06 lượt tổ chức đảng; kiểm tra việc thi hành kỷ luật trong Đảng đối với 06 lượt tổ chức đảng; kiểm tra tài chính đảng đối với 03 lượt tổ chức đảng. Hoàn thành cuộc giám sát đối với 03 tập thể và 03 cá nhân thuộc diện Ban Thường vụ Huyện ủy quản lý; Ban Thường vụ Huyện ủy tiến hành giám sát đối với 02 tổ chức đảng và 02 đảng viên thuộc diện Ban Thường vụ Huyện ủy quản lý⁸; Ủy ban Kiểm tra Huyện ủy hoàn thành cuộc giám sát việc lãnh đạo, chỉ đạo và thực hiện việc kê khai tài sản, thu nhập đối với 02 tổ chức đảng và 18 cán bộ, đảng viên thuộc diện Ban Thường vụ

⁷ Trong đó: Cấp ủy các cấp: kiểm tra 02 tổ chức đảng, 03 đảng viên thuộc diện Ban Thường vụ Huyện ủy quản lý. Ban Thường vụ Huyện ủy: đối với 02 tổ chức đảng và 01 đảng viên thuộc diện Ban Thường vụ Huyện ủy quản lý.

⁸ Đảng ủy xã Đa Long và đồng chí Lơ Mu Ha Pôh, Huyện ủy viên, Bí thư Đảng ủy, Chủ tịch HĐND xã Đa Long; Đảng ủy xã Đa K’Nang và đồng chí Nguyễn Tiến Mạnh, Huyện ủy viên, Bí thư Đảng ủy, Chủ tịch HĐND xã Đa K’Nang.

Huyện ủy quản lý. Cấp ủy các cấp và chi bộ thi hành kỷ luật 01 đảng viên với hình thức cảnh cáo; Ủy ban Kiểm tra Huyện ủy thi hành kỷ luật 01 tổ chức đảng và 02 đảng viên với hình thức khiển trách.

Về tiếp nhận, xử lý đơn thư, giải quyết tố cáo, giải quyết khiếu nại kỷ luật đảng đối với tổ chức đảng, đảng viên: Trong quý I, cấp ủy, ủy ban kiểm tra các cấp không nhận được đơn tố cáo đảng và đảng viên. Ban Thường vụ Huyện ủy xem xét, giải quyết khiếu nại kỷ luật đối với 01 đảng viên thuộc diện Ban Thường vụ Huyện ủy quản lý. Tiếp nhận được 02 đơn kiến nghị, phản ánh; Ủy ban Kiểm tra Huyện ủy tham mưu Thường trực Huyện ủy chuyển Ủy ban nhân dân huyện để giải quyết theo thẩm quyền.

d. Công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực: Tiếp tục lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện nghiêm công tác phòng, chống tham nhũng theo các văn bản chỉ đạo của Trung ương, của tỉnh và của huyện; phát huy vai trò của Tổ tham mưu về công tác nội chính và phòng, chống tham nhũng, tiêu cực huyện (*theo Quyết định số 1314-QĐ/HU, ngày 26/10/2023 của Ban Thường vụ Huyện ủy*).

e. Công tác vận động quần chúng:

- Lãnh đạo, chỉ đạo đẩy mạnh công tác dân vận của Đảng, dân vận chính quyền theo hướng tăng cường đối thoại, tiếp xúc với nhân dân, sâu sát cơ sở, lắng nghe nguyện vọng của nhân dân, kịp thời giải quyết những nguyện vọng chính đáng của nhân dân. Ban hành Quyết định công nhận 67 mô hình, điển hình “Dân vận khéo” năm 2023. Giới thiệu 04 mô hình tiêu biểu đề nghị Ban Dân vận Tỉnh ủy xây dựng chuyên mục Dân vận khéo năm 2024. Đề nghị Ban Dân vận Tỉnh ủy trình UBND tỉnh khen thưởng 01 mô hình tập thể và đề nghị UBND huyện khen thưởng 06 mô hình mô hình “Dân vận khéo” năm 2023. Tiếp tục chỉ đạo triển khai thực hiện hiệu quả mô hình dân vận “*Ngày thứ 7 cùng nhân dân tham gia xây dựng nông thôn mới*” tại các xã trên địa bàn huyện⁹.

- Lãnh đạo, chỉ đạo tổ chức thành công Hội nghị gặp mặt các chức sắc tôn giáo nhân dịp đầu năm mới 2024, với 65 đại biểu tham dự (*trong đó: có đại biểu 37 chức sắc các tôn giáo*).

- Chỉ đạo Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam huyện và Hội Liên hiệp Thanh niên Việt Nam huyện tiếp tục chỉ đạo tổ chức Đại hội Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, Đại hội Hội Liên hiệp Thanh niên Việt Nam cấp cơ sở nhiệm kỳ 2024 - 2029; hoàn thành trong tháng 3/2024. Tổ chức họp Tổ công tác giúp Ban Thường vụ Huyện ủy chỉ đạo, theo dõi, kiểm tra, giám sát các nguồn hỗ trợ sinh

⁹ Kết quả Quý I đã ra quân được 17 đợt/55 lượt thôn/3.496 người tham gia: Vệ sinh 35,6km đường, nạo vét 1,7km mương nước, vệ sinh 08 hộ trường thôn, vun gốc chăm sóc 1980 cây xanh; tổ chức 03 buổi tuyên truyền về ATGT, PCCC rừng, chống hạn mùa khô; lắp đặt 02 tuyến đường năng lượng mặt trời với 52 trụ bóng trị giá 106 triệu đồng; sửa 02 đoạn đường trị giá 4,5 triệu đồng.

kế cho hộ nghèo, hộ cận nghèo trên địa bàn huyện giai đoạn 2023 - 2025, triển khai nhiệm vụ và góp ý dự thảo quy chế hoạt động của Tổ công tác.

- Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể đã triển khai các hoạt động, phong trào đoàn, hội ngay từ những ngày đầu năm theo kế hoạch; thực hiện đa dạng hóa các hình thức tuyên truyền, vận động, tập hợp đoàn viên, hội viên và các tầng lớp nhân dân; triển khai thực hiện giám sát, phản biện theo tinh thần Quyết định 217, 218 của Bộ Chính trị theo kế hoạch.

II. ĐÁNH GIÁ CHUNG

Xác định năm 2024 là năm “nước rút” có ý nghĩa quan trọng, quyết định đến kết quả thực hiện Nghị quyết Đại hội các cấp và Nghị quyết Đại hội Đảng bộ huyện lần thứ IV, nhiệm kỳ 2020 - 2025; Ban Thường vụ Huyện ủy và các cấp ủy trực thuộc đã tập trung lãnh đạo, chỉ đạo, với quyết tâm cao ngay từ những ngày đầu, tháng đầu năm; một số chỉ tiêu kinh tế quan trọng đạt so với kế hoạch và cùng kỳ; lĩnh vực văn hoá, xã hội có chuyển biến tích cực, an sinh xã hội được chăm lo, đời sống nhân dân ổn định. Đã tổ chức cho nhân dân địa phương đón Tết Nguyên đán Giáp Thìn năm 2024 vui tươi, đoàn kết, an toàn và tiết kiệm. An ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội được giữ vững.

Công tác xây dựng Đảng và hệ thống chính trị được quan tâm lãnh đạo ngay từ đầu năm; tiếp tục triển khai các chỉ thị, nghị quyết của Trung ương, của tỉnh và của huyện về xây dựng, chỉnh đốn Đảng đạt hiệu quả. Ngay sau kỳ nghỉ Tết Nguyên đán Giáp Thìn, các cơ quan, đơn vị và đội ngũ cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức đã trở lại làm việc nghiêm túc, thể hiện quyết tâm trong thực thi công vụ.

**** Tuy nhiên, trong quá trình triển khai thực hiện nhiệm vụ chính trị địa phương 3 tháng đầu năm vẫn còn khó khăn, hạn chế, chủ yếu như sau:***

- Diện tích gieo trồng vụ Đông Xuân chưa đạt chỉ tiêu, kế hoạch đề ra; công tác, PCCCR, quản lý bảo vệ rừng tuy đã được quan tâm chỉ đạo quyết liệt nhưng vẫn còn diễn biến phức tạp, dễ xảy vi phạm với diện tích thiệt hại lớn (*để xảy ra 01 vụ cháy rừng và 03 vụ vi phạm luật Lâm nghiệp*); quản lý tài nguyên khoáng sản còn gặp nhiều khó khăn; việc xây dựng huyện nông thôn mới gặp khó khăn (*còn 5 tiêu chí chưa đạt*); việc thực hiện chi trả không dùng tiền mặt cho các đối tượng an sinh xã hội thấp (*chỉ đạt trên 8%*); công tác quản lý hoạt động nuôi cá nước lạnh chưa chặt chẽ để phát sinh đơn khiếu nại, tố cáo; công tác dân tộc tôn giáo được quan tâm nhưng còn tình trạng người dân đòi về làng cũ (*xã Đa Long, Đa K'Nàng*), tệ nạn ma túy có xu hướng gia tăng và trẻ hóa đối tượng vi phạm; tai nạn giao thông tăng cả 03 tiêu chí; năng lực chỉ đạo, điều hành của người đứng đầu một số cơ quan, đơn vị còn hạn chế.

- Công tác tuyên truyền, quán triệt, triển khai thực hiện chủ trương của Đảng, pháp luật của Nhà nước còn chậm, hiệu quả chưa cao. Việc nắm bắt tình hình tư tưởng, định hướng, giáo dục, quản lý cán bộ, đảng viên ở một số cấp ủy, đơn vị, địa phương chưa tốt. Công tác lập hồ sơ kết nạp đảng ở một số tổ chức cơ sở Đảng chưa chặt chẽ, thiếu sót, không đúng mẫu phải hướng dẫn làm lại nhiều lần. Việc đổi mới, nâng cao chất lượng sinh hoạt chi bộ chưa thực sự rõ nét.

*** Nguyên nhân của hạn chế, khuyết điểm:**

- Công tác quản lý Nhà nước trên một số lĩnh vực chưa chặt chẽ, hiệu quả; một số phòng, ban, địa phương, cán bộ, công chức chưa nêu cao tinh thần trách nhiệm, chủ động trong thực hiện nhiệm vụ được giao.

- Mặc dù Ban Thường vụ Huyện ủy, Thường trực Huyện ủy chỉ đạo quyết liệt, nhưng một số cấp ủy, chính quyền, đơn vị thực hiện còn cầm chừng, thiếu quyết tâm trong chỉ đạo thực hiện.

III. NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM QUÝ II NĂM 2024

1. Về kinh tế - xã hội:

- Tập trung chỉ đạo thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp đã đề ra trong Nghị quyết số 09-NQ/HU của Huyện ủy về mục tiêu, nhiệm vụ phát triển kinh tế-xã hội, đảm bảo quốc phòng - an ninh, xây dựng Đảng, xây dựng hệ thống chính trị năm 2024.

- Thực hiện tốt phương án tưới tiêu vụ Đông xuân đảm bảo đủ nước sản xuất, đồng thời xây dựng phương án tưới, chống hạn, đảm bảo nước cho sản xuất Hè thu, chủ động thông báo sớm cho các địa phương về nguồn nước các hồ chứa để có kế hoạch sản xuất phù hợp. Theo dõi, nhận định tình hình thời tiết để chủ động phòng, chống thiên tai.

- Chỉ đạo đẩy mạnh chuyển đổi giống cây trồng, vật nuôi phù hợp và phát huy lợi thế của từng tiểu vùng, nâng cao thu nhập trên đơn vị diện tích; triển khai nhân rộng một số mô hình đang mang lại hiệu quả kinh tế như: tái canh cây cà phê, cây điều, cây ăn trái, trồng dâu nuôi tằm, trồng rau, hoa theo hướng công nghệ cao...; quan tâm chỉ đạo, khuyến khích xây dựng mô hình hợp tác xã, tổ hợp tác trong nông nghiệp nhằm hình thành liên kết chuỗi giá trị trong sản xuất nông nghiệp, góp phần nâng cao thu nhập cho người dân.

- Tiếp tục chỉ đạo quyết liệt công tác quản lý, bảo vệ rừng, lâm sản, phần đầu giảm trên cả 3 mặt (*số vụ vi phạm, diện tích thiệt hại và mức độ thiệt hại*). Chỉ đạo Hạt kiểm lâm, Ban quản lý rừng, Ủy ban nhân dân các xã, các tổ chức, cá nhân nhận khoán quản lý, bảo vệ rừng triển khai các nhiệm vụ quản lý, bảo vệ rừng, đặc biệt là phòng cháy rừng vào cao điểm mùa khô hiện nay; thường

xuân tuần tra, kiểm tra, xử lý vật liệu cháy, kịp thời ngăn chặn không để xảy ra cháy rừng, phá rừng làm nương rẫy.

- Tăng cường quản lý Nhà nước về đất đai, tài nguyên khoáng sản, quản lý quy hoạch, quản lý chặt chẽ đối với hoạt động nuôi cá nước lạnh, san gạt, cải tạo mặt bằng. Thường xuyên kiểm tra hoặc thanh tra đột xuất việc san gạt mặt bằng trái phép và xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm theo đúng quy định.

- Chỉ đạo các cơ quan liên quan, ủy ban nhân dân các xã nghiêm túc thực hiện các tiêu chí xây dựng nông thôn mới theo Nghị quyết đề ra (*phần đầu cuối năm 2024: xã Đa Long, xã Liêng Srônh đạt 19/19 tiêu chí*).

- Tiếp tục kêu gọi đầu tư xây dựng Trạm dừng chân và khởi công dự án Trung tâm Thương mại, Bến xe Bằng Lăng; nối tuyến xe Buýt từ Đà Lạt - Phi Liêng - Bằng Lăng.

- Quản lý chặt chẽ hoạt động du lịch, nhất là du lịch mạo hiểm; xây dựng Đề án du lịch cộng đồng tại suối nước nóng xã Đa Long để triển khai thực hiện, tạo động lực phát triển du lịch tại địa phương.

- Chỉ đạo, đôn đốc các ngành, các địa phương đẩy mạnh công tác thu ngân sách nhà nước, chú trọng nuôi dưỡng nguồn thu, nhất là từ thuế, phí; thực hiện tốt quy chế phối hợp giữa các ngành, địa phương, đảm bảo đẩy nhanh tiến độ thu theo lộ trình từng tháng, quý; đồng thời, chi ngân sách hợp lý, hiệu quả, tiết kiệm.

- Chỉ đạo tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc, đẩy nhanh tiến độ thực hiện các công trình chuyển tiếp; khẩn trương lập hồ sơ đấu thầu, thi công những công trình xây dựng cơ bản năm 2024 đã được phê duyệt. Đồng thời, tranh thủ thời tiết thuận lợi trong mùa khô, đẩy nhanh thi công các công trình, dự án để đẩy nhanh tiến độ giải ngân kế hoạch vốn đầu tư công đảm bảo hoàn thành theo kế hoạch đề ra.

- Triển khai tổ chức các hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể dục, thể thao quần chúng, tạo không khí vui tươi, phấn khởi chào mừng 20 năm thành lập huyện; tiếp tục thực hiện hiệu quả Kế hoạch của Huyện ủy triển khai thực hiện Nghị quyết Trung ương 6, 7 khóa XII về công tác bảo vệ, chăm sóc sức khỏe, dân số. Nâng cao chất lượng công tác chăm sóc sức khỏe nhân dân; tăng cường y tế dự phòng, thực hiện tốt các biện pháp phòng, chống dịch bệnh; chú trọng vệ sinh an toàn thực phẩm, nhất là tại các trường học bậc mầm non trên địa bàn huyện. Chỉ đạo rà soát tiến độ xây dựng trường chuẩn quốc gia theo kế hoạch; chuẩn bị các điều kiện đảm bảo cho kỳ thi tốt nghiệp các cấp. Thực hiện tốt các chính sách đảm bảo an sinh xã hội.

- Tiếp tục lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện hiệu quả công tác chuyển đổi số, cải cách hành chính; triển khai thực hiện Chương trình hành động số 46-CTr/HU

ngày 06/9/2022 của Huyện ủy về thực hiện Nghị quyết số 14-NQ/TU ngày 25/5/2022 của Tỉnh ủy về đẩy mạnh cải cách hành chính đến năm 2025, định hướng đến năm 2030 trên địa bàn huyện và Chương trình hành động số 45-CTr/HU ngày 06/9/2022 của Huyện ủy về thực hiện Nghị quyết số 12-NQ/TU ngày 25/5/2022 của Tỉnh ủy về chuyển đổi số huyện đến năm 2025, định hướng đến năm 2030. Vận hành hiệu quả Trung tâm điều hành thông minh của huyện để phục vụ công tác chỉ đạo, điều hành phát triển kinh tế - xã hội của địa phương.

2. Về quốc phòng - an ninh:

- Thực hiện nghiêm các chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật Nhà nước về nhiệm vụ quốc phòng, an ninh, đảm bảo trật tự, an toàn xã hội. Chỉ đạo công tác chuẩn bị diễn tập chiến đấu phòng thủ cấp xã (*xã Dạ Long, Dạ Tông*).

- Tăng cường công tác tuyên truyền, tuần tra, kiểm soát, xử phạt nhằm giảm tai nạn giao thông, tội phạm về trật tự xã hội, nhất là trước, trong và sau nghỉ lễ 30/4 và 01/5. Đồng thời, thường xuyên nắm bắt tình hình, dư luận, hoạt động của các tôn giáo, kịp thời phát hiện, làm thất bại mọi âm mưu, hoạt động chống phá của các thế lực thù địch. Nâng cao hiệu quả công tác tiếp dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo; xử lý các vụ việc ngay tại cơ sở, hạn chế thấp nhất đơn thư khiếu nại đông người, vượt cấp.

3. Về công tác xây dựng Đảng, xây dựng hệ thống chính trị:

3.1. Công tác chính trị, tư tưởng:

- Lãnh đạo, chỉ đạo đổi mới nội dung, nâng cao chất lượng giáo dục chính trị, tư tưởng cho cán bộ, đảng viên; kiên quyết đấu tranh đối với một số biểu hiện suy thoái, tự diễn biến, tự chuyển hóa trong một bộ phận cán bộ, đảng viên. Tiếp tục lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện nghiêm Nghị quyết Trung ương 4, (khóa XII); Kết luận số 21-KL/TW của Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa XIII); Kết luận số 01-KL/TW của Bộ Chính trị về tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 05-CT/TW “*Về đẩy mạnh việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh*”; các quy định trách nhiệm về nêu gương.

- Tiếp tục lãnh đạo, chỉ đạo nghiên cứu, biên soạn “*Lịch sử Đảng bộ huyện Đam Rông*” giai đoạn 2004 - 2024 bằng hình ảnh.

3.2. Về công tác tổ chức, cán bộ:

- Tăng cường củng cố, xây dựng tổ chức cơ sở đảng và nâng cao chất lượng đội ngũ đảng viên; qua đó tạo sự chuyển biến mạnh mẽ trong việc nâng cao năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của tổ chức cơ sở đảng và chất lượng đội ngũ đảng viên; xây dựng đội ngũ cấp ủy viên, nhất là bí thư cấp ủy đủ phẩm chất, năng lực, uy tín, ngang tầm nhiệm vụ.

- Lãnh đạo, chỉ đạo tổ chức thành công Đại hội Hội LHTN huyện, Đại hội đại biểu Mặt trận Tổ quốc Việt Nam lần thứ V, nhiệm kỳ 2024 - 2029; Đại hội đại biểu các dân tộc thiểu số huyện Đam Rông lần thứ IV năm 2024 theo kế hoạch.

- Tiếp tục sắp xếp, hoàn thiện tổ chức bộ máy, cơ cấu lại đội ngũ cán bộ, công chức gắn với Đề án vị trí việc làm và tinh giản biên chế theo lộ trình, bảo đảm tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả theo tinh thần Nghị quyết số 18, 19-NQ/TW của Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa XII) và các văn bản liên quan.

- Chỉ đạo thực hiện tốt công tác rà soát, bổ sung quy hoạch cán bộ lãnh đạo, quản lý các cấp nhiệm kỳ 2020 - 2025, 2021 - 2026 và nhiệm kỳ 2025 - 2030, 2026 - 2031 gắn với công tác nhân sự Đại hội Đảng các cấp, nhiệm kỳ 2025 - 2030. Chỉ đạo công tác chuẩn bị Đại hội Đảng bộ cấp cơ sở và các chi bộ cơ sở trực thuộc nhiệm kỳ 2025 - 2030.

- Triển khai hoạt động của các Tiểu ban, Tổ giúp việc chuẩn nội dung, Văn kiện Đại hội; hoàn thiện sơ bộ đề cương báo cáo chính trị, trình Đại hội Đại biểu Đảng bộ huyện lần thứ V, nhiệm kỳ 2025 - 2030.

- Xây dựng và ban hành Chỉ thị về Đại hội Đảng các cấp nhiệm kỳ 2025-2030, tiến tới Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIV của Đảng. Chỉ đạo, thực hiện quy trình rà soát, bổ sung và phê duyệt quy hoạch Ban Chấp hành, Ban Thường vụ Huyện ủy và các chức danh cán bộ lãnh đạo chủ chốt, nhiệm kỳ 2025 - 2030; 2026 - 2031.

- Tiếp tục xây dựng kế hoạch phân công cho các đồng chí Ủy viên Ban Thường vụ Huyện ủy phụ trách địa bàn trực tiếp dự sinh hoạt với các chi bộ, đảng viên thôn trên địa bàn huyện năm 2024.

- Thực hiện tốt công tác bảo vệ chính trị nội bộ, chú trọng nắm vấn đề chính trị hiện nay; làm tốt công tác rà soát, thẩm định, thẩm tra, xác minh và kết luận tiêu chuẩn chính trị đối với cán bộ, đảng viên, phục vụ công tác chuẩn bị đại hội, công tác cán bộ và phát triển đảng viên mới.

- Tiếp tục chỉ đạo nâng cao chất lượng hoạt động của HĐND các cấp; đổi mới nội dung, hình thức các kỳ họp, việc tiếp xúc cử tri, giám sát và tiếp thu ý kiến của cử tri. Đổi mới, nâng cao năng lực quản lý, điều hành của chính quyền các cấp; đẩy mạnh cải cách hành chính, nhất là thủ tục hành chính.

3.3. Công tác kiểm tra, giám sát, thi hành kỷ luật đảng: Lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện nhiệm vụ kiểm tra, giám sát và kỷ luật Đảng theo Chương trình kiểm tra, giám sát năm 2024; chủ động hướng dẫn nghiệp vụ, thường xuyên kiểm tra, đôn đốc nâng cao chất lượng, hiệu lực các cuộc kiểm tra, giám sát ở cơ sở. Chỉ đạo xây dựng báo cáo kết quả khắc phục hạn chế, khuyết điểm theo Thông báo kết luận số

78-TB/BCĐ, ngày 27/11/2023 của Ban Chỉ đạo phòng, chống tham nhũng, tiêu cực tỉnh. Tổ chức thực hiện công tác kiểm tra, giám sát phục vụ đại hội đảng các cấp; thực hiện tốt công tác giải quyết tố cáo, khiếu nại, kỷ luật đảng, với phương châm không có “vùng cấm”, “ngoại lệ”.

3.4. Công tác nội chính, phòng, chống tham nhũng, tiêu cực:

Thực hiện nghiêm chỉ đạo của Trung ương, của tỉnh và của huyện về công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực. Nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động các cơ quan tư pháp trong công tác điều tra, truy tố, xét xử, thi hành án. Thực hiện nghiêm quy định người đứng đầu cấp ủy, chính quyền địa phương trong việc tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo.

3.5. Công tác dân vận và phát huy vai trò của Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội:

Tập trung lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện hiệu quả năm dân vận chính quyền; thực hiện tốt Quy chế dân chủ cơ sở. Chủ động bám, nắm địa bàn, tiếp xúc, đối thoại, kịp thời giải quyết những khó khăn, bức xúc, kiến nghị chính đáng của nhân dân. Tăng cường nắm bắt tình hình dân tộc, tôn giáo, tình hình một số hộ dân thôn 4-xã Đa Long đi về “làng cũ”, tham mưu cấp ủy chỉ đạo kịp thời. Phát huy vai trò của Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể trong thực hiện đại đoàn kết dân tộc, thực hiện hiệu quả phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh”; tiếp tục triển khai thực hiện hiệu quả các cuộc giám sát, phản biện xã hội, tham gia góp ý xây dựng Đảng, chính quyền địa phương.

- Đẩy mạnh các phong trào thi đua trong toàn hệ thống chính trị, lập thành tích chào mừng kỷ niệm 20 năm ngày thành lập huyện (30/12/2004-30/12/2024).

Nơi nhận

- Ban Thường vụ Tỉnh ủy,
- Văn phòng và các ban của Tỉnh ủy,
- Đ/c Nguyễn Bình Sơn - UVBTV, Chỉ huy trưởng, Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh (b/c),
- TT HU, HĐND, UBND huyện,
- Văn phòng và các Ban của Huyện ủy,
- Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể huyện,
- Các tổ chức cơ sở Đảng trực thuộc,
- Các đồng chí Huyện ủy viên,
- Lưu Văn phòng Huyện ủy.

**T/M BAN THƯỜNG VỤ
PHÓ BÍ THƯ**

Đa Cát K’Hương

PHỤ LỤC I

Kết quả thực hiện một số chỉ tiêu, nhiệm vụ về phát triển KT - XH quý I năm 2024 theo Nghị Quyết số 09/NQ-HU ngày 05/12/2023 của Huyện ủy
(Kèm Báo cáo số 333-BC/HU, ngày 28/3/2024 của Ban Thường vụ Huyện ủy)

STT	Chỉ tiêu Nghị quyết số 09/NQ-HU ngày 05/12/2023 của Huyện ủy về mục tiêu, nhiệm vụ phát triển KT - XH, bảo đảm quốc phòng - an ninh năm 2024	Kết quả ước đạt đến ngày 31/3/2024	Tỷ lệ % đạt so Nghị quyết
1	Tổng giá trị sản xuất (GO) theo giá so sánh phân đầu đạt 4.270.260 triệu đồng, trong đó: nông nghiệp - lâm nghiệp - thủy sản 2.019.112,4 triệu đồng; công nghiệp - xây dựng 914.488,9 triệu đồng, thương mại, dịch vụ 1.336.658,7 triệu đồng;		%
2	Tổng thu ngân sách nhà nước do huyện thu 83.000 triệu đồng; trong đó, thuế phí 37.000 triệu đồng, thu từ nhà đất 36.500 triệu đồng, thu khác ngân sách 9.500 triệu đồng.	Tổng thu ngân sách nhà nước do huyện thu 18.264 triệu đồng; trong đó, thuế phí 9.293 triệu đồng, thu từ nhà đất 7.324 triệu đồng, thu khác ngân sách 1.646 triệu đồng.	Tổng huyện thu đạt 23%; trong đó, thuế phí 25%, thu từ nhà đất 21%, thu khác ngân sách 21% <i>(kế hoạch pháp lệnh)</i> .
3	Tổng vốn đầu tư toàn xã hội phân đầu đạt 1.925.100 triệu đồng;		%
4	Tổng sản lượng lương thực đạt trên 17.898 tấn		%
5	Tỷ lệ hộ được nghe đài truyền thanh và xem truyền hình đạt trên 98,5%	Tỷ lệ hộ được nghe đài truyền thanh và xem truyền hình ước đạt trên 98,5%	Đạt 100%

6	Giảm tỷ lệ tăng dân số tự nhiên xuống dưới 1,3%;	tỷ lệ tăng dân số tự nhiên còn xuống 1,36%	95,6%, Chưa đạt
7	Tạo việc làm mới cho khoảng 1.500 lao động	Tạo việc làm mới cho 400 lao động	Bằng 26,7% so NQ; chưa đạt, nhưng hoàn thành ở mức trung bình khá
8	Giảm tỷ lệ trẻ em dưới 5 tuổi suy dinh dưỡng (<i>thể thấp còi</i>) xuống 21,45%;	Đánh giá vào tháng 6 hàng năm (<i>đầu năm là 22%</i>)	97,5%, chưa đạt
9	Tỷ lệ tham gia bảo hiểm y tế toàn dân trên 93,65%;	Tỷ lệ tham gia bảo hiểm y tế toàn dân đạt 86,41%	92,3%, chưa đạt
10	Tỷ lệ số hộ dân được sử dụng điện trên 99,2%;	Tỷ lệ số hộ dân được sử dụng điện ước đạt 99%	99,8%, chưa đạt
11	Giữ vững 96,2% (51/53) thôn đạt chuẩn thôn văn hóa; phần đầu đạt từ 95% cơ quan, đơn vị đạt chuẩn văn hóa; phần đầu 85,5% hộ gia đình đạt chuẩn văn hóa	Hiện có 51/53 thôn đạt chuẩn thôn văn hóa (96,2%); có 95,4% cơ quan, đơn vị đạt chuẩn văn hóa; 88,4% hộ gia đình đạt chuẩn văn hóa	Tỷ lệ thực hiện như sau: Thôn đạt chuẩn văn hóa thực hiện 100% so NQ; cơ quan, đơn vị đạt chuẩn văn hóa thực hiện 100,4% so NQ; hộ gia đình đạt chuẩn văn hóa thực hiện 103,4% so NQ
12	Có 31/36 trường đạt chuẩn Quốc gia, đạt tỷ lệ 86% (<i>tăng thêm 02 trường đạt chuẩn quốc gia so với năm 2023</i>); gồm: 29/32 trường MN, TH, THCS đạt chuẩn, đạt tỉ lệ 90,6% (<i>tăng thêm trường THCS Đa K'Nàng</i>); 2/4 trường THPT đạt chuẩn, đạt tỷ lệ 50% (<i>tăng thêm trường THPT Phan Đình Phùng</i>)	Có 31/36 trường đạt chuẩn Quốc gia, đạt tỷ lệ 86% (<i>tăng thêm 02 trường đạt chuẩn quốc gia so với năm 2023</i>); gồm: 29/32 trường MN, TH, THCS đạt chuẩn, đạt tỉ lệ 90,6% (<i>tăng thêm trường THCS Đa K'Nàng</i>); 2/4 trường THPT đạt chuẩn, đạt tỷ lệ 50% (<i>tăng thêm trường THPT Phan Đình Phùng</i>)	Đạt 100% so với Nghị quyết đề ra
13	Duy trì độ che phủ rừng 63,67% trở lên.	Đầu năm 2024 là 63,61%	Đạt 99,9% so NQ
14	Tỷ lệ hộ dân được sử dụng nước sinh hoạt hợp vệ sinh đạt trên 93,5%	Tỷ lệ hộ dân được sử dụng nước sinh hoạt hợp vệ sinh đạt trên 93,5%	Đạt 100% so NQ

15	Có thêm 02 xã đạt chuẩn nông thôn mới (xã Đa Long và xã Liêng Srônh); 01 xã đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao (xã Đa K'Nàng). Cơ bản hoàn thành các tiêu chí huyện nông thôn mới		Cuối năm đánh giá
16	Tỷ lệ nghèo đa chiều giảm từ 3 - 4% (trong đó: Hộ nghèo giảm từ 01 - 1,5%, hộ cận nghèo từ 2 - 2,5%);		Cuối năm đánh giá
17	Đảng bộ huyện hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên; 80% tổ chức cơ sở đảng, tập thể lãnh đạo, quản lý các cấp hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên; trên 80% đảng viên hoàn thành tốt nhiệm vụ; kết nạp 70 đảng viên trở lên;		Cuối năm đánh giá
18	Các đoàn thể chính trị - xã hội tập hợp đoàn viên, hội viên đạt 70% trở lên.		Cuối năm đánh giá

ĐẢNG BỘ TỈNH LÂM ĐỒNG

HUYỆN ỦY ĐAM RÔNG

ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM

PHỤ LỤC 3: TỔNG HỢP KẾ HOẠCH VỐN ĐẦU TƯ CÔNG NĂM 2024, TRÊN ĐỊA BÀN HUYỆN ĐAM RÔNG

Tính đến hết ngày 14/03/2024

(Kèm theo Báo cáo số 333-BC/HU, ngày 28 /3/2024 của Ban Thường vụ Huyện ủy)

ĐVT: Triệu đồng

STT	Tên công trình/Chủ đầu tư	Địa điểm xây dựng	Thời gian KC-HT	Nguồn vốn	Tổng mức đầu tư			Kế hoạch vốn năm 2024			Nhân dân đối ứng	Ghi chú	
					Số quyết định, ngày tháng năm	Tổng số	Trong đó		Tổng số vốn được giao	Giá trị giải ngân			
							NSTW	NSDP		Tổng số			Tỷ lệ
1	2	3	4	5	5	6	7	8	10=11+12	11	12	13	17
	TỔNG CỘNG					724,307	293,784	414,903	234,892.00	46,045.61	19.60	2,468.00	-
	Khối xã					130,154	43,042	84,901	51,766	18,050	34.87	2,468	-
I	UBND xã Rô Men					12,985	3,411	9,317	5,068.87	3,185.75	62.85	257.00	
II	UBND xã Phi Liêng					19,380	6,331	12,792	6,770.17	-	-	514.00	
III	UBND xã Liêng Srônh					16,983	4,153	12,830	6,752.29	1,666.58	24.68	-	
IV	UBND xã Đạ Tông					14,333	4,453	9,880	5,625.64	3,057.72	54.35	-	
V	UBND xã Đạ Rsal					19,457	8,490	10,227	8,777.00	5,282.16	60.18	740.00	
VI	UBND xã Đạ M'Rông					10,783	4,313	6,470	3,818.00	698.09	18.28	-	
VII	UBND xã Đạ Long					17,483	5,713	11,770	8,542.04	1,668.38	19.53	-	
VIII	UBND xã Đạ K'Nàng					18,750	6,179	11,614	6,412.00	2,490.90	38.85	957.00	
IX	Ban QLDA ĐTXD&CTCC					559,289	236,860	309,020	170,505.59	23,936.22	14.04	-	
X	Phòng GD&ĐT					7,700	-	7,700	3,338	3,172	95.01	-	
XI	Phòng Kinh tế và Hạ tầng					1,000	-	1,000	1,000	-	-	-	
XII	Phòng Nông nghiệp và PTNT					4,000	-	4,000	992	-	-	-	
XIII	Ban QLRPH Sê Rê Pôk					2,500	-	2,500	900.00	493.00	54.78	-	
XIV	Ban QLRPH Phi Liêng					1,000	-	1,000	400	395	98.81	-	
XIV	Trung tâm GDNN-GDTX					1,000	-	1,000	200	-	-	-	
XV	Công an huyện					1,200	-	1,200	500	-	-	-	
XVII	Trung tâm VH, TT&TT					500	-	500	500	-	-	-	
XVI	Phòng Lao động TB&XH					12,967	11,276	1,691	2,728	-	-	-	
XVII	Phòng Văn hóa và Thông tin					2,997	2,606	391	2,062	-	-	-	
TỔNG HỢP THEO TỪNG NGUỒN VỐN													
A	NGUỒN HUYỆN QUẢN LÝ					101,700	-	101,700	42,278	17,198	40.68		
1	Nguồn ngân sách tập trung (Phân cấp)					19,100	-	19,100	8,078	6,757	83.65		
2	Nguồn thu tiền sử dụng đất					24,650	-	24,650	10,200	4,073	39.93		
3	Ngân sách huyện đầu tư cơ sở hạ tầng					57,950	-	57,950	24,000	6,367	26.53		
B	NGUỒN TỈNH QUẢN LÝ					349,979	105,895	230,676	87,216	4,337	4.97		
4	Ngân sách tỉnh					244,084	-	230,676	76,321	4,337	5.68		
5	Ngân sách Trung ương					105,895	105,895	-	10,895	-	-		
C	NGUỒN CHƯƠNG TRÌNH MTQG					272,628	187,889	82,528	105,398	24,511	23.26		
6	Chương trình MTQG PTKTXH vùng ĐBDTTS					169,783	147,637	22,146	50,369	16,745	33.24		
7	Chương trình MTQG XD NTM					102,845	40,252	60,382	55,029	7,766	14.11		
	Tổng cộng					724,307	293,784	414,903	234,892	46,046	19.60		

STT	Tên công trình/Chủ đầu tư	Địa điểm xây dựng	Thời gian KC-HT	Nguồn vốn	Tổng mức đầu tư				Kế hoạch vốn năm 2024			Nhân dân đối ứng	Ghi chú
					Số quyết định, ngày tháng năm	Tổng số	Trong đó		Tổng số vốn được giao	Giá trị giải ngân			
							NSTW	NSDP		Tổng số	Tỷ lệ		
1	2	3	4	5	5	6	7	8	10=11+12	11	12	13	17

PHỤ LỤC 4a: BIỂU TỔNG HỢP CÁC CÔNG TRÌNH, DỰ ÁN TRỌNG ĐIỂM GIAI ĐOẠN 2015-2025 TIẾP TỤC THỰC HIỆN GIAI ĐOẠN 2020-2025

(Kèm theo Báo cáo số 333-BC/HU, ngày 28 tháng 3 năm 2024 của Ban Thường vụ Huyện ủy)

STT	Tên công trình, dự án	Quy mô	Thời gian (khởi công - hoàn thành)	Tổng mức đầu tư (triệu đồng)	Nguồn vốn	Tiến độ, kết quả thực hiện	Ghi chú
1	Đường giao thông từ Brông Rét xã Rô Men đi xã Đạ M'Rông - giai đoạn 2 (Nâng cấp đường ĐT724 đoạn từ Km64+509 đến Km71+170)	6,67km	2022-2024	70,000	Ngân sách tỉnh	Dự án được phê duyệt Chủ trương đầu tư, với tổng mức 70 tỷ đồng. Hiện nay, đang thi công phần mở rộng lề đường và mặt đường	Công trình đã hoàn thành, đưa vào sử dụng
2	Đường cứu hộ cứu nạn từ Quốc lộ 27 vào trung tâm xã Rô Men	Đường khu nhà ở đô thị; dài: 14.143m, gồm 36 đường trục và 01 vòng xoay; mặt đường bê tông nhựa 7cm, cấp phối đá dăm; hệ thống vỉa hè, bó vỉ, thoát nước dọc.	2017-2020	324,000	Ngân sách Trung ương bố trí 200.000 triệu đồng; ngân sách tỉnh bố trí 124.000 triệu đồng.	Dự án đã hoàn thành xong gói thầu số 1. Gói thầu số 2b đang làm phần nền đường. Vốn được bổ sung 25.000 triệu đồng; UBND tỉnh đã chấp thuận chủ trương điều chỉnh thời gian thực hiện đến tháng 9/2024 để tiếp tục triển khai, hoàn thiện dự án.	Đơn vị thi công đang triển khai thực hiện theo số kinh phí mới được cấp bổ sung năm 2023
3	Đập thủy lợi Bằng Lăng	Diện tích tưới 300ha (2 xã Rô Men - Liêng Srônh)	2021-2022	56,000	Ngân sách tỉnh: 52.300 triệu đồng; ngân sách huyện: 3,700 triệu đồng	Công trình đã hoàn thành.	Đang làm thủ tục đề nghị Sở Nông nghiệp nghiệm thu, đưa vào sử dụng.
4	Các hạng mục công trình thuộc Dự án tái định canh, định cư khu Đạ M'Pô (TK176 - xã Liêng Srônh)	127 hộ dân, hình thức bố trí tập trung	2021-2022	84,340	Ngân sách Trung ương: 40.454 triệu đồng; ngân sách tỉnh: 43.886 triệu đồng	Đến nay, cơ bản các hạng mục của dự án đã triển khai thực hiện, còn lại hạng mục Hồ thủy lợi chưa triển khai. UBND tỉnh có Văn bản số 4082/UBND-NN ngày 10/5/2023, yêu cầu huyện Đam Rông kết thúc dự án	Đang rà soát các hạng mục đang thực hiện dở dang, các hạng mục chưa thực hiện; báo cáo UBND tỉnh xem xét theo quy định

STT	Tên công trình, dự án	Quy mô	Thời gian (khởi công - hoàn thành)	Tổng mức đầu tư (triệu đồng)	Nguồn vốn	Tiến độ, kết quả thực hiện	Ghi chú
5	Trung tâm Thương mại và Chợ Bể Lãng (Dự án Xây dựng quản lý và khai thác chợ trung tâm huyện Đam Rông)	Chợ hạng 2, diện tích 15,561m ²	2022-2024	224,400	Dự án thu hút đầu tư	Dự án đã được UBND tỉnh chấp thuận nhà đầu tư tại Quyết định số 2578/QĐ-UBND ngày 30/12/2022 đối với Công ty cổ phần Khởi Tạo, tổng mức đầu tư là 224.400 triệu đồng. Tiến độ thực hiện dự án từ tháng 12/2022 đến tháng 11/2025	Dự án đang triển khai công tác bồi thường, hỗ trợ, tái định cư và đang thực hiện các thủ tục chuẩn bị đầu tư
6	Bể xe trung tâm huyện	2,1ha	2021-2023	100,000	Dự án thu hút đầu tư	Dự án đã được điều chỉnh vị trí cho phù hợp với quy hoạch chung Thị trấn Bể Lãng. UBND huyện đã giao phòng, ban chuyên môn triển khai lập quy hoạch chi tiết tỷ lệ 1/500, lấy ý kiến của các sở, ngành để hoàn thiện, phê duyệt làm cơ sở triển khai thực hiện các bước tiếp theo.	Đến nay, dự án chưa có nhà đầu tư quan tâm đến dự án.

**PHỤ LỤC 4b: BIỂU TỔNG HỢP CÁC CÔNG TRÌNH TRỌNG ĐIỂM, DỰ ÁN ƯU TIÊN ĐẦU TƯ
TỪ NGUỒN NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC, GIAI ĐOẠN 2020-2025**

(Kèm theo Báo cáo 333-BC/HU, ngày 28 tháng 3 năm 2024 của Ban Thường vụ Huyện ủy)

STT	Danh mục công trình	Quy mô	Tổng mức đầu tư (Triệu đồng)	Thời gian thực hiện	Ghi chú
1	2	3	4	5	6
1	Đường xã Đạ Tông, huyện Đam Rông đi xã Đưng K'Nớh, huyện Lạc Dương (Tuyến đường ĐT.722 kết nối tỉnh Lâm Đồng với tỉnh Đắk Lắk)	Dự án nằm trong dự án xây dựng tuyến đường ĐT.729 kết nối tỉnh Lâm Đồng với tỉnh Bình Thuận và tuyến đường ĐT.722 kết nối tỉnh Lâm Đồng với tỉnh Đắk Lắk	600,000	2021-2024	UBND tỉnh đã phê duyệt điều chỉnh, bổ sung kế hoạch lựa chọn nhà thầu tại Quyết định số 1238/QĐ-UBND ngày 08/7/2022. Dự án đã khởi công từ tháng 10/2022. Hiện nay, đã thông tuyến; nhà thầu đang thi công xây dựng các hạng mục theo tiến độ đã được phê duyệt; dự án được gia hạn thời gian thực hiện 2021-2025
2	Đường từ trung tâm huyện Đam Rông đi Quốc lộ 27	860m và 1 cầu BTCT + 02 cống hộp	105,985	2021-2024	Dự án đã được phê duyệt chủ trương đầu tư tại Nghị quyết số 210/NQ-HĐND ngày 10/12/2020; tổng mức đầu tư: 105.895 triệu đồng. Kinh phí được cấp là: 95.000 triệu đồng; trong đó; kế hoạch vốn năm 2023, là: 30.000 triệu đồng. Ngày 25/01/2024, UBND tỉnh có Văn bản số 789/UBND-KH về đồng ý chủ trương bổ sung, phát sinh khối lượng với số kinh phí là: 2.714 triệu đồng. Năm 2024, kế hoạch vốn là 10.895 triệu đồng).
3	Ổn định dân di cư tự do khu vực Tiểu khu 179, khu vực Tây Sơn và 179, xã Liêng Srônh.	192 hộ dân, hình thức bố trí tập trung	159,784	2023-2025	UBND tỉnh đã phê duyệt dự án đầu tư tại Quyết định số 2888/QĐ-UBND ngày 02/12/2021, với tổng mức đầu tư 159,784 tỷ đồng. Năm 2023, kế hoạch vốn là 10 tỷ đồng; UBND tỉnh đã phê duyệt điều chỉnh kế hoạch lựa chọn nhà thầu tại Quyết định số 835/QĐ-UBND ngày 20/4/2023. Hiện nay, đang thi công xây dựng các hạng mục thuộc gói thầu số 01a (tại khu vực Tiểu khu 179) và gói thầu 01b (tại khu vực Tây Sơn); giá trị giải ngân đạt tỷ lệ 100%.

STT	Danh mục công trình	Quy mô	Tổng mức đầu tư (Triệu đồng)	Thời gian thực hiện	Ghi chú
1	2	3	4	5	6
4	Đường giao thông ngoại vùng khu quy hoạch dân di cư tự do khu vực TK 181 xã Liêng Srônh	5km	30,000	2023-2025	Dự án đã được Sở Giao thông vận tải đang thẩm định; UBND huyện phê duyệt thiết kế xây dựng triển khai sau thiết kế cơ sở xây dựng tại Quyết định số 2272/QĐ-UBND ngày 24/11/2023; với tổng mức đầu tư là 30.000 triệu đồng, thuộc nguồn vốn Chương trình MTQG phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số. Năm 2023, kế hoạch vốn được bố trí là 8.000 triệu đồng; giá trị giải ngân đạt 100% kế hoạch vốn. Năm 2024, dự án được bố trí 12.000 triệu đồng để tiếp tục triển khai thực hiện và dự kiến hoàn thành vào năm 2025.
5	Hoàn thiện hệ thống nước sạch 8/8 xã				
5.1	Nâng cấp công trình nước sinh hoạt thôn 3,4,5 xã Rô Men và thôn 1,2 xã Liêng Srônh	1.450 hộ dân	25,584	2023-2025	Dự án đã được UBND tỉnh đã phê duyệt dự án đầu tư; kế hoạch vốn năm 2023, là 15 tỷ đồng, giải ngân đạt tỷ lệ 100% kế hoạch vốn. Hiện nay, đang thi công xây dựng các hạng mục của công trình theo hợp đồng đã ký kết. Năm 2024, dự án được bố trí 8.000 triệu đồng để tiếp tục triển khai thực hiện và dự kiến hoàn thành vào năm 2024.
5.2	Xây dựng công trình nước sinh hoạt thôn Dơng Glê, xã Phi Liêng		3,250	2024-2025	Hiện nay, các chủ đầu tư đang triển khai thực hiện theo Nghị quyết số 123/NQ-HĐND ngày 14/12/2023 của HĐND huyện về kế hoạch đầu tư công năm 2024 từ nguồn ngân sách huyện
5.3	Công trình nước sinh hoạt thôn Đạ Mul, Đạ K'Nàng		3,500	2024-2025	
5.4	Công trình cấp nước sinh hoạt thôn 1, thôn 3 xã Đạ Long		3,000	2024-2025	Thực hiện Văn bản số 4494/UBND-TL ngày 24/5/2023 của UBND tỉnh. Hiện nay, các chủ đầu tư đang triển khai thực hiện theo Nghị quyết số 123/NQ-HĐND ngày 14/12/2023 của HĐND huyện về kế hoạch đầu tư công năm 2024 (từ nguồn Chương trình MTQG phát triển KTXH vùng ĐBDTTS&MN).
5.5	Xây dựng công trình nước sinh hoạt thôn Đạ Kao 1, 2; Liêng Trang 1, 2; thôn Đạ Ninh 1, 2; Mê Ka; N'Tôl xã Đạ Tông		6,000	2024-2025	
5.6	Nâng cấp hệ thống đường ống nước sinh hoạt thôn 4, xã Liêng Srônh		454	2024-2025	

STT	Danh mục công trình	Quy mô	Tổng mức đầu tư (Triệu đồng)	Thời gian thực hiện	Ghi chú
1	2	3	4	5	6
5.7	Nâng cấp công trình nước sinh hoạt thôn 1,2, xã Rô Men	300 hộ dân	18,000	2022-2024	UBND huyện đã có Báo cáo số 204/BC-UBND ngày 11/8/2022, đề xuất Sở KH&ĐT đưa vào Kế hoạch đầu tư công năm 2023. Tuy nhiên, đến nay chưa được phê duyệt
5.8	Nâng cấp công trình nước sinh hoạt thôn 3, xã Đạ Rsal	400 hộ dân	8,000	2022-2024	
5.10	Xây dựng nhà máy nước thôn Phi Zút, Păng Pé Năm, Păng Pé Dong, xã Đạ Rsal	600 hộ dân	21,000	2023-2025	Theo Thông báo số 343/TB-UBND ngày 15/8/2023 của UBND tỉnh; Sở NN&PTNT đã có Văn bản số 2347/SNN-TL ngày 25/9/2023; UBND huyện đã gửi Tờ trình số 141/TTr-UBND ngày 15/11/2023 kèm hồ sơ đề xuất chủ trương đầu tư, với tổng mức đầu tư là 15.000 triệu đồng; gửi Sở KH&ĐT xem xét, thẩm định gửi UBND tỉnh trình HĐND tỉnh phê duyệt chủ trương đầu tư để triển khai thực hiện.
6	Nâng cấp, mở rộng đường liên xã Đạ Rsal - Đạ M'Rông	13,1km nâng cấp, mở rộng đường và 2,5 km lề sạt lở	110,000	2023-2025	Dự án đã được HĐND tỉnh phê duyệt Chủ trương đầu tư tại Nghị quyết số 181/NQ-HĐND ngày 12/7/2023; UBND tỉnh phê duyệt dự án đầu tư tại Quyết định số 2207/QĐ-UBND ngày 09/11/2023, với tổng mức đầu tư là 110 tỷ đồng, thời gian thực hiện 2023-2025. Năm 2024, dự án được bố trí 46.427 triệu đồng. Hiện nay, Ban QLDA ĐTXD&CTCC đang triển khai tổ chức đấu thầu, lựa chọn nhà thầu.
7	Dự án sắp xếp, ổn định dân di cư tự do khu vực TK 181 xã Liêng Srônh	105 hộ dân, hình thức bố trí tập trung	90,000	2023-2025	Ban QLDA ĐTXD&CTCC huyện đã lập hồ sơ đề xuất chủ trương đầu tư gửi Sở Kế hoạch và đầu tư thẩm định, trình UBND phê duyệt dự án đầu tư (Theo Thông báo số 46/TB-UBND ngày 14/02/2023 của UBND tỉnh)
8	Đường giao thông ngoại vùng khu quy hoạch dân di cư tự do 179 xã Liêng Srônh	17,8km - BTXM dày 20cm	135,000	2023-2025	UBND huyện đã nộp Tờ trình và hồ sơ đề xuất chủ trương đầu tư dự án gửi Sở KH&ĐT xem xét thẩm định và trình HĐND tỉnh đưa vào kế hoạch đầu tư công (Theo Thông báo số 46/TB-UBND ngày 14/02/2023 của UBND tỉnh) . Đến nay dự án chưa được phê duyệt chủ trương đầu tư.

STT	Danh mục công trình	Quy mô	Tổng mức đầu tư (Triệu đồng)	Thời gian thực hiện	Ghi chú
1	2	3	4	5	6
9	Đường giao thông ngoại vùng khu quy hoạch dân di cư tự do Tây Sơn xã Liêng Srônh	10km	75,000	2022-2025	Công trình thuộc Dự án ổn định dân di cư tự do khu vực Tiểu khu 179, khu vực Tây Sơn và 179, xã Liêng Srônh. Ban QLDA ĐTXD&CTCC, đang khảo sát lập hồ sơ để triển khai thực hiện khi được phân bổ kế hoạch vốn
10	Nhà thi đấu đa năng Trung tâm huyện	2.000 chỗ ngồi; diện tích XD 2.204m ² ; diện tích sân 2.094	49,990	2023-2025	UBND huyện đã nộp Tờ trình số 126/TTr-UBND ngày 27/10/2023 và hồ sơ đề xuất chủ trương đầu tư gửi Sở KH&ĐT thẩm định, tham mưu UBND tỉnh trình HĐND tỉnh xem xét bổ sung kế hoạch đầu tư (Theo Thông báo số 367/TB-UBND ngày 07/9/2023 của UBND tỉnh). Sở KH&ĐT đã thẩm định xong và Báo cáo UBND tỉnh
11	Hồ thủy lợi thôn Đạ Pin, xã Đạ K'Nàng & Nâng cấp Hồ Đạ Ri Ông - xã Rô Men				
11.1	Dự án Nâng cấp Hồ Đạ Ri Ông - xã Rô Men	DT tưới 178ha	45,000	2023-2025	UBND huyện đã nộp Tờ trình và hồ sơ đề xuất chủ trương đầu tư dự án gửi Sở KH&ĐT xem xét thẩm định và trình HĐND tỉnh đưa vào kế hoạch đầu tư công; tuy nhiên, đến nay dự án chưa được phê duyệt chủ trương đầu tư.
11.2	Dự án Hồ thủy lợi thôn Đạ Pin, xã Đạ K'Nàng	DT tưới 200ha	31,400	2023-2025	UBND huyện đã nộp Tờ trình và hồ sơ đề xuất chủ trương đầu tư dự án gửi Sở KH&ĐT xem xét thẩm định và trình HĐND tỉnh đưa vào kế hoạch đầu tư công; tuy nhiên, đến nay dự án chưa được phê duyệt chủ trương đầu tư.
12	Xây dựng Trường TH Đạ K'Nàng	03 khối 24 phòng học; chiều cao 02 tầng; DTXD: 1.728m ² ; DT sân: 3.350m ²	54,500	2022-2025	UBND huyện đã nộp Tờ trình và hồ sơ đề xuất chủ trương đầu tư dự án gửi Sở KH&ĐT xem xét thẩm định và trình HĐND tỉnh đưa vào kế hoạch đầu tư công; tuy nhiên, đến nay dự án chưa được phê duyệt chủ trương đầu tư.
13	Xây dựng đường từ Tỉnh lộ 722 vào thôn Đạ Ninh 1 + 2, xã Đạ Tông	435m + 2 cầu BTCT	34,410	2022-2025	UBND huyện đã nộp Tờ trình và hồ sơ đề xuất chủ trương đầu tư dự án gửi Sở KH&ĐT xem xét thẩm định và trình HĐND tỉnh đưa vào kế hoạch đầu tư công; tuy nhiên, đến nay dự án chưa được phê duyệt chủ trương đầu tư.

STT	Danh mục công trình	Quy mô	Tổng mức đầu tư (Triệu đồng)	Thời gian thực hiện	Ghi chú
1	2	3	4	5	6
14	Đường GTNT thôn 3 (Liên Hưng) đi khu dân cư tự do Đạ M'Pô, xã Liêng Srônh	13km - BTXM dày 22cm	95,000	2022-2025	UBND huyện đã nộp Tờ trình và hồ sơ đề xuất chủ trương đầu tư dự án gửi Sở KH&ĐT xem xét thẩm định và trình HĐND tỉnh đưa vào kế hoạch đầu tư công; tuy nhiên, đến nay dự án chưa được phê duyệt chủ trương đầu tư.
15	Xây dựng Trường MN Bằng Lăng	4 khối 16 phòng học; chiều cao 02 tầng; DTXD: 1.579m ² ; DT sân: 2.551m ² .	35,000	2022-2025	UBND huyện đã nộp Tờ trình và hồ sơ đề xuất chủ trương đầu tư dự án gửi Sở KH&ĐT xem xét thẩm định và trình HĐND tỉnh đưa vào kế hoạch đầu tư công; tuy nhiên, đến nay dự án chưa được phê duyệt chủ trương đầu tư.
16	Gia cố bờ sông Đa Tể, xã Đạ M'Rông (Giai đoạn 2)	1km	24,200	2022-2025	UBND huyện đã nộp Tờ trình và hồ sơ đề xuất chủ trương đầu tư. Sở KH&ĐT đang rà soát, tham mưu phân bổ vốn dự phòng NSTW năm 2023 để triển khai thực hiện và giải ngân nguồn vốn trong năm 2024 (kế hoạch vốn khoảng 21 tỷ đồng)
17	Kè sạt lở đường vào khu quy hoạch Đạ M'Pô, xã Liêng Srônh	1km	35,000	2022-2025	UBND huyện đã nộp Tờ trình và hồ sơ đề xuất chủ trương đầu tư dự án gửi Sở KH&ĐT xem xét thẩm định và trình HĐND tỉnh đưa vào kế hoạch đầu tư công; tuy nhiên, đến nay dự án chưa được phê duyệt chủ trương đầu tư.
18	Xây dựng đường giao thông vào KSX thôn Lăng Tô, xã Đạ K'Nàng	4,5km	14,950	2022-2025	UBND huyện đã nộp Tờ trình và hồ sơ đề xuất chủ trương đầu tư dự án gửi Sở KH&ĐT xem xét thẩm định và trình HĐND tỉnh đưa vào kế hoạch đầu tư công; tuy nhiên, đến nay dự án chưa được phê duyệt chủ trương đầu tư.

ĐẢNG BỘ TỈNH LÂM ĐỒNG
HUYỆN ỦY ĐAM RÔNG

ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM

BIỂU: LŨY KẾ VI PHẠM LUẬT LÂM NGHIỆP ĐẾN NGÀY 21/3/2024
(Kèm theo Báo cáo số 333-BC/HU, ngày 28/3/2024 của Ban Thường vụ Huyện ủy)

STT	Địa phương, đơn vị	Đến ngày 21/3/2024			Đến ngày 21/3/2024			So sánh tăng (+) giảm (-)					
		Số vụ (vụ)	Thiệt hại		Số vụ (vụ)	Thiệt hại		Số vụ (vụ)	Tỷ lệ (%)	Lâm sản thiệt hại		Thiệt hại do phá rừng	
			Lâm sản (m3)	DT phá rừng (m2)		Lâm sản (m3)	DT phá rừng (m2)			Lâm sản (m3)	Tỷ lệ (%)	DT phá rừng (m2)	Tỷ lệ (%)
1	Xã Đạ K'Nàng							0		0.000		0	
2	Xã Phi Liêng	5	315.364	48,240				-5		-315.364	-100	-48,240	-100
3	Xã Liêng S'rôn	1						-1		0.000		0	
4	Xã Rô Men	1	3.412		1		16,319	0		-3.412		16,319	100
5	Xã Đạ R'sal							0		0.000		0	
6	Xã Đạ M'rông	1	0.607					-1		-0.607		0	
7	Xã Đạ Tông				1	8.433		1		8.433		0	
8	Xã Đạ Long				1	6.89	963	1		6.890		963	
Tổng cộng		8	319.38	48,240	3	15.32	17,282	-5	-62.50	-304.06	-95.20	-30,958	-64.17